

Số: 63388/CT-TTHT
V/v thuế suất thuế GTGT

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty cổ phần công nghệ Bằng Hữu
(Địa chỉ: P501 tầng 5, tòa nhà Indochina Plaza Hà Nội, 241 Xuân Thủy,
Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội – MST: 0101606157)

Trả lời công văn số 1201/2019/CV-Amigo đề ngày 12/06/2018 và công văn bổ sung hồ sơ số 02/Amigo/KT đề ngày 02/07/2019 của Công ty cổ phần công nghệ Bằng Hữu (sau đây gọi là Công ty) hỏi về thuế suất thuế GTGT, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 2 Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/06/2014 Quốc hội quy định:

"Điều 2. Giải thích từ ngữ:

...7. Chuyển giao công nghệ là chuyển nhượng quyền sở hữu công nghệ hoặc chuyển giao quyền sử dụng công nghệ từ bên có quyền chuyển giao công nghệ sang bên nhận công nghệ..."

- Căn cứ Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin:

+ Tại Điều 3 quy định:

"Điều 3. Giải thích từ ngữ

...10. Dịch vụ phần mềm là hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, cài đặt, khai thác, sử dụng, nâng cấp, bảo hành, bảo trì phần mềm và các hoạt động tương tự khác liên quan đến phần mềm.một môi trường nhất định, nhằm thực hiện những công việc, những tác nghiệp cụ thể...."

+ Tại Điều 9 quy định:

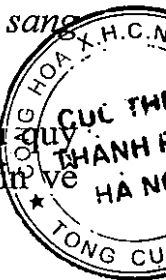
"Điều 9. Hoạt động công nghiệp phần mềm

..3. Các loại dịch vụ phần mềm bao gồm:

a) Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin;

b) Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm;

e) Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm;



- d) Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm;
- đ) Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm;
- e) Dịch vụ tích hợp hệ thống;
- g) Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin;
- h) Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm;
- i) Các dịch vụ phần mềm khác."

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng:

+ Tại Điều 4 quy định đối tượng không chịu thuế GTGT

"...13. Dạy học, dạy nghề theo quy định của pháp luật bao gồm cả dạy ngoại ngữ, tin học; dạy múa, hát, hội họa, nhạc, kịch, xiếc, thể dục, thể thao; nuôi dạy trẻ và dạy các nghề khác nhằm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hóa, kiến thức chuyên môn nghề nghiệp.

Trường hợp các cơ sở dạy học các cấp từ mầm non đến trung học phổ thông có thu tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu khác dưới hình thức thu hộ, chi hộ thì tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu hộ, chi hộ này cũng thuộc đối tượng không chịu thuế.

Khoản thu về ở nội trú của học sinh, sinh viên, học viên; hoạt động đào tạo (bao gồm cả việc tổ chức thi và cấp chứng chỉ trong quy trình đào tạo) do cơ sở đào tạo cung cấp thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Trường hợp cơ sở đào tạo không trực tiếp tổ chức đào tạo mà chỉ tổ chức thi, cấp chứng chỉ trong quy trình đào tạo thì hoạt động tổ chức thi và cấp chứng chỉ cũng thuộc đối tượng không chịu thuế. Trường hợp cung cấp dịch vụ thi và cấp chứng chỉ không thuộc quy trình đào tạo thì thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

Ví dụ 7: Trung tâm đào tạo X được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ đào tạo để cấp chứng chỉ hành nghề về đại lý bảo hiểm. Trung tâm đào tạo X giao nhiệm vụ đào tạo cho đơn vị Y thực hiện, Trung tâm đào tạo X tổ chức thi và cấp chứng chỉ hành nghề đại lý bảo hiểm thì hoạt động tổ chức thi và cấp chứng chỉ của Trung tâm đào tạo X thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

...21. Chuyển giao công nghệ theo quy định của Luật chuyển giao công nghệ; chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ. Trường hợp hợp đồng chuyển giao công nghệ, chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ có kèm theo chuyển giao máy móc, thiết bị thì đối tượng không chịu thuế GTGT tính trên phần giá trị công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ chuyển giao, chuyển nhượng; trường hợp không tách riêng được thì thuế GTGT được tính trên cả phần giá trị công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ chuyển giao, chuyển nhượng cùng với máy móc, thiết bị.

Phần mềm máy tính bao gồm sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm theo quy định của pháp luật..."

+ Tại Điều 11 quy định thuế suất 10%:

"Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này..."

Căn cứ các quy định trên và hồ sơ Công ty cung cấp, trường hợp Công ty thực hiện hợp đồng số 03-13032019-ITDB-AMIGO về việc "Mua sắm tủ đĩa, bổ sung tài nguyên lưu trữ phục vụ ứng dụng của Ngân hàng Nhà nước" trong đó Công ty thực hiện cung cấp dịch vụ đào tạo vận hành, đào tạo quản trị mà không được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ đào tạo và việc dạy học dạy nghề không theo quy định của pháp luật thì chưa có cơ sở để xác định doanh thu từ hoạt động đào tạo vận hành, đào tạo quản trị thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại khoản 13 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC.

Trường hợp hoạt động chuyển giao công nghệ của Công ty được thực hiện theo đúng quy định của Luật chuyển giao công nghệ, thì doanh thu từ hoạt động trên thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại khoản 21 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC.

Trong quá trình thực hiện phát sinh vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ Phòng Thanh tra – Kiểm tra thuế số 5 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty cổ phần công nghệ Bằng Hữu được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT5;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)


Maí Sơn